

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 010/EBTP/2022

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức: CÔNG TY TNHH EB TÂN PHÚ

Địa chỉ: Số 1/1, đường Trường Chinh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: 028 5438 6789

E-mail: customer.care@bigc-vietnam.com

Mã số doanh nghiệp: 0312120895

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 2546/GCNATTP-BQLATTP, cấp ngày 30/06/2020 tại TP. Hồ Chí Minh

II. Thông tin về sản phẩm

- Tên sản phẩm: **BÁNH SANDWICH LẠT**
- Thành phần: Bột mì, nước, đường, bơ lạt, chất thay thế bột sữa (đạm sữa, dầu thực vật, lactose), trứng gà, men tươi, muối, Toupan G1 (chất chống oxy hóa (300), chất xử lý bột (1100(i)))
- Thời hạn sử dụng sản phẩm: 4 ngày kể từ ngày sản xuất.
- Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 300 g, 600 g hoặc theo nhu cầu của khách hàng.
 - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong hộp nhựa/ túi nhựa hoặc hộp giấy.
- Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Mã số	Tên công ty/ chi nhánh	Địa chỉ nơi sản xuất
122	Công Ty TNHH EB Tân Phú	Số 1/1, đường Trường Chinh, P. Tây Thạnh, Q. Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
134	Siêu Thị EB Thảo Điền – Công Ty TNHH EB Tân Phú	Tầng hầm lửng, Tòa nhà Thảo Điền Pearl, số 12, đường Quốc Hương, P. Thảo Điền, Thành phố Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
136	EB Âu Cơ – Công Ty TNHH EB Tân Phú	Khu căn hộ và TTTM Đông Phương, số 685 Âu Cơ, P. Tân Thành, Q. Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
147	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH CỦA CÔNG TY TNHH EB TÂN PHÚ – SIÊU THỊ TOPS MARKET MOONLIGHT THỦ ĐỨC	Tầng 1, Tòa nhà Moonlight Residences, số 102, đường Đặng Văn Bi, Phường Bình Thọ, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
137	Chi Nhánh Công Ty THH EB Tân Phú tại Mỹ Tho	545 đường Lê Văn Phẩm, Việt Nam, P. 5, TP. Mỹ Tho, T. Tiền Giang, Việt Nam.

III. Mẫu nhãn sản phẩm

Đính kèm (Theo 43/2017/NĐ-CP Nghị định về Nhãn hàng hóa).

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

1. Chỉ tiêu độc tố vi nấm: theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số QCVN 8-1:2011/BYT về quy chuẩn quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn cho phép
1	Aflatoxin B1	µg/kg	2
2	Aflatoxin tổng số	µg/kg	4
3	Ochratoxin A	µg/kg	3
4	Deoxynivalenol	µg/kg	500
5	Zearalenone	µg/kg	50

2. Chỉ tiêu kim loại nặng: theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số QCVN 8-2:2011/BYT về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn cho phép
1	Cadmi (Cd)	mg/kg	0,1
2	Chì (Pb)	mg/kg	0,2

3. Chỉ tiêu vi sinh vật: theo quyết định số 46/2007/QĐ-BYT về quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn cho phép
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴
2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	10
3	<i>E.coli</i>	CFU/g	3
4	<i>S. aureus</i>	CFU/g	10
5	<i>Cl.perfringens</i>	CFU/g	10
6	<i>B.cereus</i>	CFU/g	10
7	Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	CFU/g	10 ²

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Ngày 09 tháng 01 năm 2023

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



Nguyễn Kiều Minh
GIÁM ĐỐC SIÊU THỊ



ĐÍNH KÈM :

NỘI DUNG NHÃN DỰ THẢO

BÁNH SANDWICH LẠT

Thành phần: Bột mì, nước, đường, bơ lạt, chất thay thế bột sữa (đạm sữa, dầu thực vật, lactose), trứng gà, men tươi, muối, Toupan G1 (chất chống oxy hóa (300), chất xử lý bột (1100(i)))

Khối lượng tịnh:

Dùng trực tiếp. Bảo quản nơi khô thoáng. Không sử dụng sản phẩm có dấu hiệu hư hỏng.

Hạn sử dụng:

Ngày sản xuất:

Sản xuất tại: Công Ty TNHH EB Tân Phú, Số 1/1, đường Trường Chinh, P. Tây Thạnh, Q. Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Số tự công bố: 010/EBTP/2022

BÁNH SANDWICH LẠT

Thành phần: Bột mì, nước, đường, bơ lạt, chất thay thế bột sữa (đạm sữa, dầu thực vật, lactose), trứng gà, men tươi, muối, Toupan G1 (chất chống oxy hóa (300), chất xử lý bột (1100(i)))

Khối lượng tịnh:

Dùng trực tiếp. Bảo quản nơi khô thoáng. Không sử dụng sản phẩm có dấu hiệu hư hỏng.

Hạn sử dụng:

Ngày sản xuất:

Sản xuất tại: Siêu Thị EB Thảo Điền – Công Ty TNHH EB Tân Phú, Tầng hầm lửng, Tòa nhà Thảo Điền Pearl, số 12, đường Quốc Hương, P. Thảo Điền, Thành phố Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Số tự công bố: 010/EBTP/2022

BÁNH SANDWICH LẠT

Thành phần: Bột mì, nước, đường, bơ lạt, chất thay thế bột sữa (đạm sữa, dầu thực vật, lactose), trứng gà, men tươi, muối, Toupan G1 (chất chống oxy hóa (300), chất xử lý bột (1100(i)))

Khối lượng tịnh:

Dùng trực tiếp. Bảo quản nơi khô thoáng. Không sử dụng sản phẩm có dấu hiệu hư hỏng.

Hạn sử dụng:

Ngày sản xuất:

Sản xuất tại: EB Âu Cơ – Công Ty TNHH EB Tân Phú, Khu căn hộ và TTTM Đông Phương, số 685 Âu Cơ, P. Tân Thành, Q. Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Số tự công bố: 010/EBTP/2022

95-C.T.
TY
HỮU HẠ
PHÚ
HỒ CHÍ

BÁNH SANDWICH LẠT

Thành phần: Bột mì, nước, đường, bơ lạt, chất thay thế bột sữa (đạm sữa, dầu thực vật, lactose), trứng gà, men tươi, muối, Toupan G1 (chất chống oxy hóa (300), chất xử lý bột (1100(i)))

Khối lượng tịnh:

Dùng trực tiếp. Bảo quản nơi khô thoáng. Không sử dụng sản phẩm có dấu hiệu hư hỏng.

Hạn sử dụng:

Ngày sản xuất:

Sản xuất tại: ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH CỦA CÔNG TY TNHH EB TÂN PHÚ – SIÊU THỊ TOPS MARKET MOONLIGHT THỦ ĐỨC, Tầng 1, Tòa nhà Moonlight Residences, số 102, đường Đặng Văn Bi, Phường Bình Thọ, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Số tự công bố: 010/EBTP/2022

BÁNH SANDWICH LẠT

Thành phần: Bột mì, nước, đường, bơ lạt, chất thay thế bột sữa (đạm sữa, dầu thực vật, lactose), trứng gà, men tươi, muối, Toupan G1 (chất chống oxy hóa (300), chất xử lý bột (1100(i)))

Khối lượng tịnh:

Dùng trực tiếp. Bảo quản nơi khô thoáng. Không sử dụng sản phẩm có dấu hiệu hư hỏng.

Hạn sử dụng:

Ngày sản xuất:

Sản xuất tại: Chi Nhánh Công Ty TNHH EB Tân Phú tại Mỹ Tho, 545 đường Lê Văn Phẩm, Việt Nam, P. 5, TP. Mỹ Tho, T. Tiền Giang, Việt Nam.

Số tự công bố: 010/EBTP/2022





TKM

CÔNG TY CP DV KHCN THẾ KỶ MỚI
NEW CENTURY CORP

TKM - HCM

PHÒNG THÍ NGHIỆM THỰC PHẨM VÀ MÔI TRƯỜNG



Số/No.: 2212057-1/KQ
Trang/ Page: 1/2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Mã số/ Code : 2211407/KG
Mã số mẫu/ : 2211833
Sample Code

Tên khách hàng/ Customer : CÔNG TY TNHH EB TÂN PHÚ

Địa chỉ/ Address : Số 1/1, Đường Trường Chinh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 29/11/2022 Ngày trả kết quả/ Date of issue : 06/12/2022

Thời gian thử nghiệm/ Testing time : 29/11/2022 – 05/12/2022

Tên mẫu/ Name of sample : BÁNH SANDWICH LẠT

Tình trạng mẫu/ State of sample : - Mẫu do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
- Mẫu đựng trong bao bì kín.

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
Technical Manager

ThS. Hồ Phùng Tâm

GIÁM ĐỐC
Director



Nguyễn Lê Phương Nhật

Số/No: 2212057-1/KQ
Trang/ Page: 2/2

Mã số/ Code : 2211407/KG
Mã số mẫu/ : 2211833
Sample Code

STT No.	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM PARAMETERS	ĐƠN VỊ UNIT	PHƯƠNG PHÁP THỬ TEST METHOD	KẾT QUẢ RESULT
1	Chì (Pb)	mg/kg	AOAC 999.11 (*)	KPH (LOD = 0,02)
2	Cadimi (Cd)	mg/kg	AOAC 999.11 (*)	0,0081
3	<i>E.coli</i>	MPN/g	TCVN 6846:2007 (*)	0
4	<i>Coliforms</i>	CFU/g	TCVN 6848:2007 (*)	<10
5	<i>Bacillus cereus</i> giả định	CFU/g	TCVN 4992:2005 (*)	<10
6	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	TCVN 4830-1:2005 (*)	<10
7	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	TCVN 4991:2005 (*)	<10
8	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	TCVN 4884-1:2015 (*)	<10
9	Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	CFU/g	TCVN 8275-2:2010 (*)	<10
10	Aflatoxin B1	µg/kg	TCVN 10638:2014 (*)	KPH (LOD = 0,1)
11	Aflatoxin tổng (B1, B2, G1, G2)	µg/kg	TCVN 10638:2014 (*)	KPH (LOD = 0,1)
12	Ochratoxin A	µg/kg	AOAC 2000.03	KPH (LOD = 1,5)
13	Deoxynivalenol	µg/kg	AOAC 986.17	KPH (LOD = 100)
14	Zearalenone	µg/kg	TCVN 9591:2013	KPH (LOD = 5)

Ghi chú: (*): Phương pháp thử được Văn phòng Công nhận Chất lượng công nhận theo ISO/IEC 17025:2017; (i): Giới hạn định lượng của phương pháp; LOD: Giới hạn phát hiện; KPH: Không phát hiện / (*): Test method are accredited by Quality Accreditation Office ISO/IEC 17025:2017; (i): Limit of quantification of method; LOD: Limit of detection; KPH: Not detected.

- Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g hoặc nhỏ hơn 1 CFU/mL tương ứng "không phát hiện" khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/ According to the test method, the result is expressed as less than 10 CFU/g or 1 CFU/mL corresponding "Not detected" when the dishes examined contain no colonies.
- Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử/ Test results are valid only for test sample